

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀ BỒNG  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày 18 - 12 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Diễn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Khắc Minh.

Ông Ngô Văn Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Phương Tuấn – Cán bộ Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, tham gia phiên tòa:**  
Bà Hồ Thị Non - kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo: **Hồ Văn D**; sinh ngày 06 tháng 7 năm 1998 tại thôn Cà Đ, xã Hương T, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ĐKKHKT: thôn Cà Đ, xã Hương T, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi sinh sống: thôn Cà Đ, xã Hương T, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Co; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Hồ D P, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị S, sinh năm 1975; vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn D:** Bà Phạm Thị Hà Châu, Trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi; “có mặt”.

**- Bị hại:** Chị Lê Thị Th, sinh năm 1973; Địa chỉ: Khu dân cư 6, tổ dân phố 4, TT.TX, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “có mặt”.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Hồ Văn Q, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Tổ 4, thôn Cà Đ, xã Hương T, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi “có mặt”.

**- Người làm chứng:** Anh Đào Minh Tr, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn Phước T, xã Bình M, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ngãi “vắng mặt”.

- *Người phiên dịch:* Ông Hồ Văn Nghĩa – Cán bộ hưu trí xã Trà Thủy, huyện Trà Bồng là người phiên dịch cho bị cáo Hồ Văn D “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi về thăm gia đình, khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 05/8/2020, Hồ Văn D điều khiển xe mô tô xuống lại xưởng gỗ ông Đào Minh Tr ở xã Bình M, huyện Bình S, tỉnh Quảng Ngãi để làm.

Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, Hồ Văn D dừng xe lại trước tiệm hớt tóc Nhật Th để cởi áo mưa đang mặc, D quan sát bên trong tiệm hớt tóc Nhật Th phát hiện trên bàn có để 1 chiếc máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu DELL, màu đen không có người trông coi nên D đã lén lút đi vào bên trong tiệm hớt tóc lấy 01 máy tính xách tay bỏ vào ba lô D đang cầm, để lại dây sạc pin trên bàn và ôm ba lô đựng máy tính bỏ trên ba ga trước xe điều khiển về lại chỗ làm. Khi về đến xưởng gỗ D đem ba lô có đựng máy tính cất giấu tại phòng ngủ nơi D làm. Đến ngày 08/8/2020 thì bị cơ quan CSĐT công an huyện Trà Bồng phát hiện và mời D về trụ sở công an để làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS, ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trà Bồng kết luận: Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 01 (một) máy tính xách tay (Laptop) màu đen, nhãn hiệu DELL, loại máy INSPIRON 3420, Serial number: HSM9CV1 (đã qua sử dụng) có giá là 2.670.000đ (hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng truy tố bị cáo Hồ Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên phạt bị cáo Hồ Văn D từ 6 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề nông, là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung .

Đối với trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Lê Thị Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự gì khác, nên không đặt vấn đề xử lý.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô BKS 76S1- 022.98, nhãn hiệu Honda, số loại WAVE RSX F1, màu đỏ đen, số máy JA38E0475653, số khung 3827KY015754, đã qua sử dụng. Đây là xe thuộc sở hữu của anh Hồ Văn Q (anh ruột của D), anh Q cho

D mượn đi làm, anh Quý không biết việc D điều khiển xe của mình để thực hiện hành vi trộm cắp. Vì vậy trong quá trình điều tra vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Hồ Văn Q nên HĐXX không xét.

- 01 (một) máy tính xách tay (Laptop) màu đen, nhãn hiệu DELL, loại máy INSPIRON 3420, Serial number: HSM9CV1, máy không có Pin. Đây là tài sản của chị Lê Thị Th, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Lê Thị Th nên HĐXX không xét.

- Một (01) mũ bảo hiểm màu nâu, kiểu mũ trùm kín đầu, phía bên trái mũ có dán tem nhãn ghi chữ “HITAHHELMETS”; một (01) áo thun dài tay, màu đen, áo cổ tròn, ngực áo bên trái có in lô gô của hãng NIKE. Đây là vật dụng và trang phục mà D sinh hoạt hằng ngày, không chủ định sử dụng vào mục đích trộm cắp nên đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho Hồ Văn D.

- Tiêu hủy 01 ba lô màu xanh đen có bốn ngăn đựng kích thước 46 x 35 x 15, trên ba lô có gắn lô gô bằng nhựa in chữ K.LONG.

- Một (01) đĩa CD màu vàng, trên mặt đĩa có ghi chữ “KACHI Japan CD-R 80”. Đây là đoạn video ghi nhận quá trình thực hiện hành vi trộm cắp của D để phục vụ cho công tác xét xử.

- Ý kiến của người bào chữa: Thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, là người dân tộc thiểu số, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Khoản 1 Điều 173 BLHS xử bị cáo mức án 6 tháng tù cho hưởng án treo.

Bị cáo, người bào chữa không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trà Bồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại; những người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 05/8/2020, Hồ Văn D dừng xe lại trước tiệm hớt tóc Nhật Th, D quan sát bên trong tiệm hớt tóc Nhật Th phát hiện trên bàn có để 1 chiếc máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu DELL, màu đen, đồng thời không thấy có người trông coi nên D đã lén lút đi vào bên trong tiệm hớt tóc lấy 01 máy tính xách tay của chị Lê Thị Th trị giá là 2.670.000đ (hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó VKSND huyện Trà Bồng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật;

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội:

Tại Cơ quan điều tra, Hồ Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS, ngày 19/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trà Bồng kết luận: 01 (một) máy tính xách tay (Laptop) màu đen, nhãn hiệu DELL, loại máy INSPIRON 3420, Serial number: HSM9CV1 (đã qua sử dụng) có giá là 2.670.000đ (hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

Bị cáo Hồ Văn D là người có đầy đủ năng lực pháp luật, năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì ham chơi lười lao động, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được nhà nước bảo vệ, làm mất trật tự trị an, an toàn địa phương, gây hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Hồ Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; có nơi cư trú rõ ràng; tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần xem đây là những tình tiết giảm nhẹ và giảm nhẹ khác quy định tại các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo về cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục vẫn đạt mục đích giáo dục cải tạo người phạm tội và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề nông, thu nhập không ổn định, là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, nên không áp dụng đối với bị cáo;

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Người bào chữa đề nghị mức án 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là chưa phù hợp với tính chất, mức độ khi thực hiện hành vi phạm tội; không có tác dụng răn đe đối với người phạm tội, nên không được chấp nhận;

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị Th đã nhận lại tài sản đã bị trộm cắp, tại phiên tòa không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra giải quyết.

[9] Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy một (01) ba lô màu xanh đen, có 04 ngăn đựng, trên ba lô có gắn lô gô bằng nhựa in chữ K.LONG, kích thước ba lô (46 x 35 x 15)cm. Đây là vật dụng do bị cáo Hồ Văn D sử dụng nhằm che dấu hành vi phạm tội trộm cắp.

- Tuyên trả lại cho bị cáo một mũ bảo hiểm màu nâu, kiểu mũ trùm kín đầu, phía bên trái mũ có dán tem nhãn ghi chữ “HITAHHELMETS”; một (01) áo thun dài tay, màu đen, áo cổ tròn, ngực áo bên trái có in lô gô của hãng NIKE.

[10] Thu giữ Một (01) đĩa CD màu vàng, trên mặt đĩa có ghi chữ “KACHI Japan CD-R 80”. Đây là đoạn video ghi nhận quá trình thực hiện hành vi trộm cắp của D để phục vụ cho công tác xét xử.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 và Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử xét miễn cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

**1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn D phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.**

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn D 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm , kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hồ Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Hương T, huyện Trà Bồng , tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp

người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy một (01) ba lô màu xanh đen, có 04 ngăn đựng, trên ba lô có gắn lô gô bằng nhựa in chữ K.LONG, kích thước ba lô (46 x 35 x 15)cm. Tuyên trả lại cho bị cáo một mũ bảo hiểm màu nâu, kiểu mũ trùm kín đầu, phía bên trái mũ có dán tem nhãn ghi chữ “HITAHHELMETS”; một (01) áo thun dài tay, màu đen, áo cổ tròn, ngực áo bên trái có in lô gô của hãng NIKE

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 10 năm 2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trà Bồng và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.

3. Thu giữ Một (01) đĩa CD màu vàng, trên mặt đĩa có ghi chữ “KACHI Japan CD-R 80”. Đây là đoạn video ghi nhận quá trình thực hiện hành vi trộm cắp của D để phục vụ cho công tác xét xử.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn.

5. Tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS nhân dân huyện, tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện;
- Chi Cục THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Hương T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Diễn**

## **CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

## **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Khắc Minh**

**Ngô Văn Hòa**

**Nguyễn Công Diễn**

### ***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKS nhân dân huyện, tỉnh;
- Cơ quan điều tra Công an huyện;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện;
- Chi Cục THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Hương Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

## **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Diễn**

hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy một (01) ba lô màu xanh đen, có 04 ngăn đựng, trên ba lô có gắn lô gô bằng nhựa in chữ K.LONG, kích thước ba lô (46 x 35 x 15)cm. Tuyên trả lại cho bị cáo một mũ bảo hiểm màu nâu, kiểu mũ trùm kín đầu, phía bên trái mũ có dán tem nhãn ghi chữ “HITAHELMETS”; một (01) áo thun dài tay, màu đen, áo cổ tròn, ngực áo bên trái có in lô gô của hãng NIKE

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30 tháng 10 năm 2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Trà Bồng và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Trà Bồng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được miễn.

4. Tiếp tục thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Khắc Minh**

**Ngô Văn Hòa**

**Nguyễn Công Diễn**